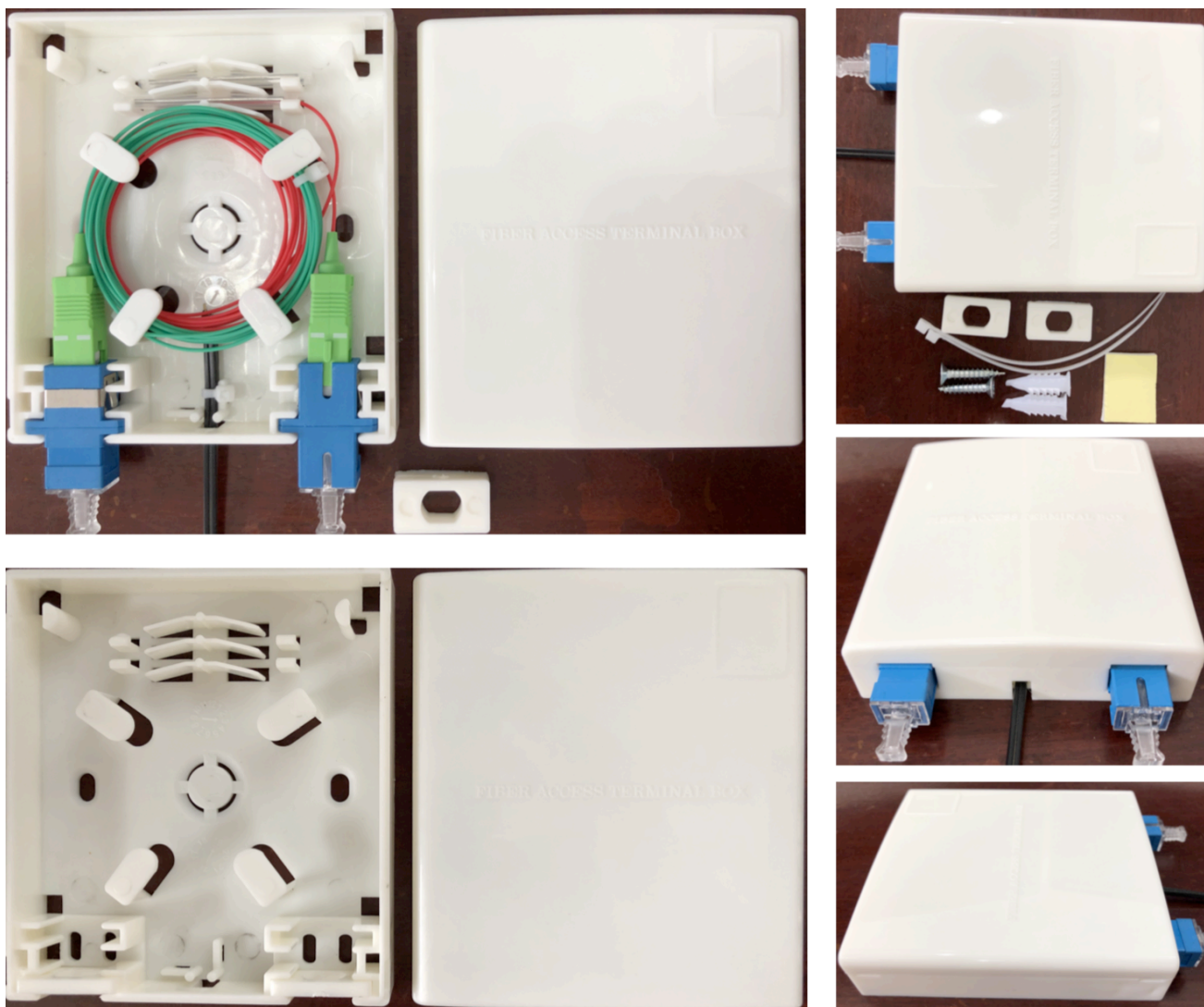


ODF MINI INSIDE 02FO



ODF mini inside được sử dụng cho các mạng hạ tầng viễn thông, mạng nội bộ....

Kích thước nhỏ gọn, chắc chắn, phù hợp giải pháp FTTH.

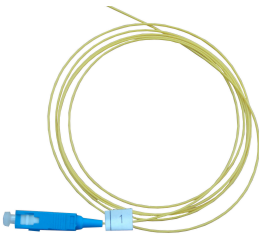
Hộp thiết kế cho gắn trên tường, mặt phẳng..

Cấu trúc phù hợp tiêu chuẩn quốc tế ITU, cho dây thuê bao quang đơn mode, đa mode. Dùng để kết nối trực tiếp hoặc rẽ nhánh cáp quang ở trong nhà, là nơi bảo vệ mỗi nối sợi quang cũng như dự trữ sợi dây nối quang.

Mã sản phẩm:

Mã hàng	Kích thước (mm)	Dung lượng max	Số cổng	Trọng lượng (gr)
M3ODF – 02FO	97*86*23(DxRxS)	02 FO	2 in + 2 out	80

Tiêu chuẩn kỹ thuật

Stt	Tên chỉ tiêu/ đơn vị đo	Chỉ tiêu kỹ thuật
A	PHẦN VỎ HỘP	
1	Vật liệu chế tạo hộp	Nhựa ABS và các phụ gia chống oxy hoá, ăn mòn (hoá chất và nước biển), chống tia UV (tia tử ngoại – ánh sáng mặt trời); phụ gia chống côn trùng gặm nhấm,
2	Liên kết giữa thân và nắp	Bằng ngàm và bản lề
3	Dữ trữ sợi quang	Có
4	Đầu cố định dây gia cường	Có
5	Trọng lượng tịnh	80 gr
6	Dung lượng tối đa	02 FO
7	Tương thích với các đầu adapter	SC, LC Duplex, có pad gắn adapter FC
8	Tương thích với dây thuê bao ống đệm chặt và ống đệm lỏng	Có 2 cổng vào riêng biệt cho 2 loại dây
9	Bộ phận cố định dây thuê bao	- Thanh ngang được cố định bằng 2 ốc - 2 rãnh 2 bên siết bằng dây rút
10	Khe cài ống co nhiệt	- khe dùng cho 2 ống co nhiệt
11	Cơ chế chống nước và bụi theo tiêu chuẩn IP 54	Đáp ứng
12	Kích thước (mm): - Chiều dài: 97 - Chiều rộng: 86 - Chiều sâu: 23	
13	Hình dáng bên trong & ngoài	Các chi tiết đều ngay thẳng, sạch đẹp.
14	Phụ kiện đi kèm: Adapter, ống co nhiệt, tacke, đinh ốc vít, dây rút...	Có
15	Nhiệt độ làm việc (°C)	- 20 ÷ 70
16	Khả năng bắt lửa UL 94-VO	Không cháy.
17	Khả năng chống tia cực tím theo NFC 20-705	Không thay đổi màu sắc.
18	Nhiệt độ biến dạng tại lực nén 1.8 Mpa, °C	> 260
19	Cơ chế chống nước và bụi theo tiêu chuẩn IP 65	Đạt
20	Độ co giãn, (%)	0.1 ÷ 0.3
21	Độ bền điện môi, KV/mm	> 11.8
22	Đóng gói	1 bộ/ hộp kèm các phụ kiện thi công bên trong
23	Bảo hành	5 năm.
24	Logo nhà sử dụng	Đáp ứng khi có yêu cầu: Thiết kế gắn liền trên sản phẩm hoặc decal tùy theo số lượng cụ thể.
25	Sản xuất	AP – Việt Nam (www.aptelecom.vn)
B	PHẦN GIAO TIẾP QUANG	
1	Dây nối quang 	- Đầu dây nối được bảo vệ bởi nút nhựa chống bụi bẩn, có in chữ nổi tên nhà sản xuất. Màu tiêu chuẩn theo từng sợi trong bó dây,. - Chiều dài mỗi sợi dây nối là: ≥ 1.5 m. - Đường kính mỗi sợi: $\theta = 0.9$ mm. - Suy hao phản hồi: ≥ 50 dB. - Suy hao tiếp xúc: ≤ 0.3 dB. - Dây nối quang đơn mode, tuân thủ theo tiêu chuẩn ITU G.652D/G.657A
2	Ống co nhiệt 	- Ống co nhiệt bảo vệ mối hàn bên trong khay, có chiều dài 60mm, đường kính 3mm - Gồm 1 lõi inox và 2 lớp ống polyme co nhiệt bên ngoài. Khi gia nhiệt ống co nhiệt sẽ làm kín khít 2 đầu, bảo vệ mối nối. Lõi inox bảo vệ mối hàn không bị gãy khi chịu tác động từ bên ngoài.

3	Đầu adapter 	- Adapter FC, SC, LC duplex theo chuẩn UPC - APC...Có pad gắn adapter FC - Mức suy hao ghép nối nằm trong dải: 0.25dB ÷ 0.5dB (Đo kiểm theo tiêu chuẩn IEC 61300-3-3).. - Các đầu adapter được bảo vệ bởi các nút bảo vệ, đảm bảo không bị bụi bẩn xâm nhập vào.
---	--	--